

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHONG THỔ
TỈNH LAI CHÂU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 64/2021/HS - ST

Ngày: 05/8/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHONG THỔ, TỈNH LAI CHÂU

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lý Minh Quý - Bà Mừng Thị Xanh

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Dũng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ tỉnh Lai Châu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu tham gia phiên tòa: Ông Đặng Hồng Hạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 8 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 64/2021/TLST-HS ngày 02 tháng 7 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 65/2021/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 7 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Vàng Dinh S (tên gọi khác: Không); sinh năm: 1977; Nơi sinh: Huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu.

Nơi ĐKKHKT: Bản Pa Vây Sủ, xã Pa Vây Sủ, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: không biết chữ; dân tộc: Mông; giới tính: nam; tôn giáo: không; con ông Vàng A Dia, đã chết và bà Chang Thị Say, sinh năm 1954; bị cáo chưa có vợ; Tiền sự, tiền án: Không.

Nhân thân:

+ Ngày 22/8/2008 Vàng Dinh S bị Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại Bản án số: 57/2008/HSST hiện đã được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/02/2021 tại nhà tạm giữ Công an huyện Phong Thổ cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

2. Sùng A C (tên gọi khác: Không); sinh năm: 1977; Nơi sinh: Huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu.

Nơi ĐKKHKT: Bản Xín Chải, xã Pa Vây Sừ, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: không biết chữ; dân tộc: Mông; giới tính: nam; tôn giáo: không; con ông Sùng A Se, đã chết và bà Thảo Thị Cờ, sinh năm 1942; bị cáo chưa có vợ; Tiền sự, tiền án: Không.

Nhân thân:

+ Ngày 27/6/2013, Sùng A C bị Công an huyện Phong Thổ bắt theo Quyết định đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc số 590/QĐ-UB ngày 06/6/2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu trong thời gian 02 năm. Đến ngày 27/5/2015 C đã chấp hành xong.

+ Ngày 26/5/2004 Sùng A C bị Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu xử phạt 24 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại Bản án số: 21/2004/HSST hiện đã được xóa án tích.

+ Ngày 21/7/2017 Sùng A C bị Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại Bản án số: 57/2017/HSST hiện đã được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/02/2021 tại nhà tạm giữ Công an huyện Phong Thổ cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho cả hai bị cáo: Ông Nguyễn Công H - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Lai Châu. (có mặt)

Người phiên dịch cho bị cáo Vàng Dinh S là ông Sùng A S, sinh năm: 1982 - Công tác Ban dân vận huyện ủy huyện Phong Thổ

Địa chỉ: Tổ dân phố Pa So, thị trấn Phong Thổ, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu. (có mặt)

Bị hại: Chị Chèo Siêu M, sinh năm: 1999.

Địa chỉ: Bản Nhóm II, xã Vàng Ma Chải, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu. (vắng mặt)

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan (đồng thời là người được ủy quyền của bị hại theo giấy ủy quyền ngày 05/5/2021): Anh Chèo Sần C, sinh năm: 1989.

Địa chỉ: Bản Nhóm II, xã Vàng Ma Chải, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 27/01/2021, Vàng Dinh S sang lán ruộng của Sùng A C trú tại bản Xin Chải, xã Pa Vây Sủ, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu. Đến lán ruộng của C, S rủ C đi trộm cắp tài sản để bán lấy tiền tiêu sài. Do trước đó S quan sát được ở bản Nhóm III, xã Vàng Ma Chải, huyện Phong Thổ có lán ruộng của chị Chèo Siêu M, có nuôi nhiều lợn, gà có thể trộm cắp được. C đồng ý đi trộm cắp tài sản cùng S. Sau khi bàn bạc xong, S, C mỗi người mang theo 01 chiếc đèn pin có dây đội đầu. Khi đi qua lán ruộng của chị Giàng Thị Sài trú tại bản Xin Chải, xã Pa Vây Sủ, huyện Phong Thổ có một con dao quắm (loại dao phát dùng để làm nương) và 02 bao tải màu da cam. S đã lấy những dụng cụ này để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Trên đường đi, S và C thống nhất với nhau C sẽ là người trực tiếp đột nhập vào Cồng để bắt trộm gà, lợn còn S sẽ cầm dao đứng canh giới nếu có người phát hiện thì S sẽ dùng dao khống chế tạo cơ hội cho S và C lấy được tài sản rồi cùng chạy thoát. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, S và C đi đến lán ruộng của chị Chèo Siêu M. S quan sát thấy chị M đang nằm ngủ và canh giới cho C bắt gà, C lấy một bao tải bắt lần lượt 04 con gà trống sau đó mang ra bờ suối cất giấu, C quay lại cầm một bao tải khác tiếp tục bắt gà. Lúc này chị M đang ngủ trong lán thì nghe thấy tiếng gà kêu nên dậy đi ra ngoài xem, khi M vừa đi ra đến cửa thì S khống chế M và vịn hai tay ra đằng sau rồi dùng tay trái giữ chặt hai tay của M, đồng thời dùng tay phải lấy con dao quắm dài 58cm, dùng phần lưỡi dao sắc kề vào cổ của M và nói bằng tiếng dân tộc Quan Hỏa “*mày mà kêu thì tao giết*” do hoảng sợ nên chị M đứng im không dám kêu và có hành động gì khác. S khống chế và đe dọa được chị M, C nhìn thấy S đang khống chế M và tiếp tục bắt được thêm 03 con gà mái cho vào bao tải và được S tín hiệu là chạy đi, S cũng thả chị M ra và vứt lại con dao bỏ chạy. Cả hai chạy được khoảng 500m thì S và C dừng lại cạnh bờ suối để chia nhau mỗi người vác một bao tải đựng gà. Đến khoảng 08 giờ ngày 28/01/2021 S và C mang gà đến chợ Dào San để bán, một người đàn ông không quen hỏi mua và thống nhất bán với giá 70.000 đồng/01kg. Khi cân 07 con gà lên được 17kg thành tiền là 1.190.000 đồng nhưng người đàn ông trên chỉ trả cho S và C có 700.000 đồng. Nghĩ là tài sản do phạm tội mà có và sợ bị phát hiện nên S đồng ý bán với giá 700.000 đồng. Số tiền bán gà, S và C chia nhau mỗi người 350.000 đồng. Sau đó cả hai đã tiêu sài cá nhân hết số tiền trên.

Đến sáng ngày 02 tháng 02 năm 2021, do muốn có tiền tiêu sài nên S lại tiếp tục đi xuống khu vực lán của chị M quan sát để trộm cắp tài sản thì bị anh Chèo Sần C (là chồng của chị M) phát hiện và S bỏ chạy dọc theo suối thì bị anh C đuổi theo. Khi S chạy được khoảng 01km đến khu vực giáp ranh với xã Tung Qua Lìn

do một không chạy được nữa nên S dừng lại và Ci vào hang đá để trốn. Anh C gọi điện cho Công an xã Vàng Ma Chải báo nội dung sự việc. Đến khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày khi Công an xã Vàng Ma Chải đến đã mời Vàng Dinh S về trụ sở để làm việc. Tại đây, S khai nhận cùng với Sùng A C đã thực hiện hành vi cướp tài sản tại lán ruộng của gia đình chị M vào khoảng 23 giờ ngày 27 tháng 01 năm 2021.

Bản kết luận định giá số: 11/KL-HĐĐGTS ngày 05/02/2021 của Hội đồng định giá huyện Phong Thổ Kết luận: Giá trị tài sản dựa trên hồ sơ công an Cg cấp và giá thị trường tại thời điểm tháng 02/2021 là: 04 con gà trống, loại gà ta lông màu đỏ - nâu, xanh - trắng, vàng - đỏ cân nặng khoảng từ 03kg/con trở lên; 03 con gà mái, loại gà ta, lông màu vàng - đen, hoa mơ, cân nặng khoảng từ 02kg/con. 07 con gà nêu trên theo yêu cầu định giá tài sản số 11/YC ngày 04/02/2021 nặng 17 kg x 150.000 đồng = 2.550.000 đồng.

Vật chứng thu giữ:

+ Chèo Sắn C giao nộp: 01 con dao quắm dài 58cm, phần lưỡi sắt bằng kim loại được mài sắc một cạnh, lưỡi dao cong, không có mũi nhọn dài 31cm, phần rộng nhất của lưỡi dao là 04cm, phần cán bằng gỗ hình trụ tròn có chiều dài 27cm.

+ Thu giữ của Sùng A C: 01 chiếc đèn pin màu đen, loại đèn pin có dây đội đầu, đèn đã cũ, còn hoạt động.

+ Thu giữ của Vàng Dinh S: 01 chiếc đèn pin màu đen, loại đèn pin có dây đội đầu, đèn đã cũ, còn hoạt động.

Tại Bản cáo trạng số: 37/CT-VKS ngày 01 tháng 7 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ đã truy tố bị cáo Vàng Dinh S, Sùng A C về tội: “Cướp tài sản” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 168 - Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo về tội danh cũng như điều luật áp dụng. Sau khi xem xét đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo. Đánh giá vai trò của bị cáo Vàng Dinh S giữ vai trò chính, bị cáo Sùng A C vai trò thứ hai cùng với bị cáo S thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm d khoản 2 Điều 168; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; điểm i khoản 1 Điều 52; Điều 17, 58, 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Vàng Dinh S từ 08 năm 06 tháng tù đến 09 năm về tội: “Cướp tài sản”. Xử phạt bị cáo Sùng A C từ 07 năm 06 tháng tù đến 08 năm về tội: “Cướp tài sản”.

Căn cứ vào khoản 6 Điều 168 Bộ luật Hình sự không áp dụng hình phạt bổ sung đối với cả hai bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Đại diện theo ủy quyền của bị hại đồng thời là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Chèo Sần C không yêu cầu bồi thường nên không đề cập giải quyết.

Về vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 con dao quắm dài 58cm, phần lưỡi sắt bằng kim loại được mài sắc một cạnh, phần rộng nhất của lưỡi dao là 04cm, lưỡi dao cong, không có mũi nhọn dài 31cm, phần cán bằng gỗ hình trụ tròn có chiều dài 27cm thu giữ của Chèo Sần C; 01 chiếc đèn pin màu đen, loại đèn pin có dây đội đầu, đèn đã cũ của Sùng A C; 01 chiếc đèn pin màu đen, loại đèn pin có dây đội đầu, đã qua sử dụng của Vàng Dinh S.

Về án phí: Căn cứ vào Điều 12; Điều 15 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng và án phí dân sự sơ thẩm cho cả hai bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo bào chữa: Cả hai bị cáo thực hiện hành vi phạm tội là cướp tài sản đối với phụ nữ có thai. Tuy nhiên trước khi các bị cáo thực hiện hành vi cướp tài sản các bị cáo mục đích chỉ là trộm cắp tài sản và cũng không biết bị hại có thai. Tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, các bị cáo là người dân tộc thiểu số nhận thức pháp luật còn hạn chế vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm d khoản 2 Điều 168; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 17, 58, 38 Bộ luật hình sự. Đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt đối với các bị cáo.

Các bị cáo không bổ sung ý kiến gì thêm và nhất trí với bản cáo trạng và không tranh luận với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Đều xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phong Thổ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố, đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người

tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa vắng mặt bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt. Hội đồng xét xử (HĐXX) xét thấy việc vắng mặt của bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đã có đơn và không ảnh hưởng đến việc giải quyết nội dung vụ án. Căn cứ vào điều 292, điểm d khoản 2 điều 308 - Bộ luật tố tụng hình sự, HĐXX quyết định vẫn tiến hành xét xử theo thủ tục Cng.

[3] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và phù hợp với vật chứng cũng như các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, vì vậy có đủ cơ sở khẳng định như sau:

Vào khoảng 23 giờ ngày 27/01/2021, S và C đi đến lán ruộng của chị Chèo Siêu M trộm cắp gà, sau khi bị chị M phát hiện S đã dùng vũ lực để vận hai tay của chị M ra đằng sau rồi dùng tay trái giữ chặt hai tay của chị M, đồng thời dùng tay phải lấy một con dao quắm dùng phần lưỡi dao sắc kê vào cổ của chị M và nói bằng tiếng dân tộc Quan Hỏa *“mày mà kêu thì tao giết”* do hoảng sợ nên chị M đứng im không dám kêu và có hành động gì khác. Do có sự bàn bạc từ trước nên khi Sùng A C thấy Vàng Dinh S dùng dao khống chế được chị M thì tiếp tục bắt gà của gia đình chị M rồi cùng S mang đến chợ Đào San thuộc xã Đào San, huyện Phong Thổ bán được 700.000 đồng chia nhau tiêu sài cá nhân hết. Căn cứ vào Kết luận định giá tài sản thì giá gà là 150.000 đồng/kg, vì vậy tổng số gà mà S và C chiếm đoạt của gia đình chị M là 07 con gà có tổng khối lượng là 17 kg x 150.000 đồng = 2.550.000 đồng.

[4] Đánh giá hành vi của bị cáo HĐXX nhận thấy: Các bị cáo đã bàn bạc thống nhất để đi trộm cắp tài sản, tuy nhiên khi bị phát hiện thì S đã dùng vũ lực và con dao quắm kê vào cổ bị hại, nhằm mục đích đe dọa khống chế bị hại để cho C thực hiện hành vi cướp tài sản. Con dao là phương tiện nguy hiểm thuộc tình tiết định khung hình phạt quy định tại điểm d khoản 2 Điều 168 Bộ luật hình sự. Như vậy hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Cướp tài sản” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 168- Bộ luật hình sự. Vì vậy cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ tỉnh Lai Châu truy tố các bị cáo về tội: “Cướp tài sản” theo quy định nêu trên là có căn cứ đúng quy định của pháp luật.

Các bị cáo là người đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, hành vi của các bị cáo là rất nghiêm trọng, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác, gây hoang mang và bất bình trong quần chúng nhân dân. Vì vậy, cần phải xử

lý nghiêm các bị cáo để giáo dục thành người có ích cho xã hội đồng thời góp phần
răn đe ngừa Cng.

Đánh giá về vai trò đồng phạm của các bị cáo trong vụ án, HĐXX xét thấy:
Bị cáo Vàng Dinh S phải chịu trách nhiệm với vai trò chính về tội Cướp tài sản, bởi
lẽ bị cáo là người trực tiếp dùng vũ lực và con dao kề vào cổ bị hại đe dọa, uy
hiếp làm cho bị hại hoảng sợ không dám phản kháng, tạo điều kiện cho bị cáo Sùng
A C chiếm đoạt tài sản. Đối với bị cáo C giữ vai trò thứ hai trong vụ án này là
người trực tiếp chiếm đoạt tài sản khi có được sự đồng tình của bị cáo S. Vì vậy
mức hình phạt của bị cáo S phải cao hơn mức hình phạt của bị cáo C.

[5] Tại phiên tòa người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm d
khoản 2 Điều 168; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; điểm i khoản 1 Điều 52 Điều 17, 58,
38 Bộ luật hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt đối với
các bị cáo. Việc đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt của người bào chữa Hội đồng
xét xử (HĐXX) sẽ xem xét chấp nhận đề nghị của người bào chữa để đảm bảo
quyền lợi cho các bị cáo theo quy định của pháp luật.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo phạm tội đối với
phụ nữ có thai do vậy cả hai bị cáo đều bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm
hình sự theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại
phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, các bị
cáo là người dân tộc thiểu số sống ở khu vực đặc biệt khó khăn nhận thức pháp luật
còn hạn chế, vì vậy Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng các tình tiết
giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 - Bộ luật
hình sự.

[8] Xét về nhân thân: Bị cáo Vàng Dinh S không có tiền án tiền sự tuy nhiên
bị cáo đã từng bị Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ xét xử về tội Trộm cắp tài sản,
bị cáo đã được xóa án tích nhưng không chịu làm ăn lương thiện mà tiếp tục thực
hiện hành vi phạm tội. Đối với bị cáo Sùng A C đã hai lần bị xét xử về tội trộm cắp
tài sản, tuy được xóa án tích và đã từng bị Ủy ban nhân dân tỉnh Lai châu áp dụng
biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc, như vậy với tiền sự bị cáo đã được xóa
tuy nhiên bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng rèn luyện bản thân, làm ăn
chân chính mà phạm tội hết lần này đến lần khác. Xét về nhân thân của các bị cáo
là xấu nên cần có một mức án nghiêm khắc để cải tạo giáo dục các bị cáo, phải
cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục các bị cáo trở thành
công dân có ích cho xã hội, đồng thời cũng có tác dụng giáo dục phòng ngừa tội
phạm Cng.

[9] Về hình phạt bổ sung: Căn cứ vào khoản 6 Điều 168 - Bộ luật Hình sự không áp dụng hình phạt bổ sung đối với cả hai bị cáo.

[10] Về trách nhiệm dân sự: Đại diện theo ủy quyền của bị hại đồng thời là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Chèo Sần C không yêu cầu bồi thường nên không đề cập giải quyết.

[11] Về vật chứng: Xét thấy 01 con dao quắm dài 58cm, phần lưỡi sắt bằng kim loại được mài sắc một cạnh, phần rộng nhất của lưỡi dao là 04cm, lưỡi dao cong, không có mũi nhọn dài 31cm, phần cán bằng gỗ hình trụ tròn có chiều dài 27cm là phương tiện phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy; 01 chiếc đèn pin màu đen, loại đèn pin có dây đội đầu, đèn đã cũ của Sùng A C và 01 chiếc đèn pin màu đen, loại đèn pin có dây đội đầu, đã qua sử dụng của Vàng Dinh S xét không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[12] Về án phí hình sự sơ thẩm: Cả hai bị cáo sống ở khu vực thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số theo Quyết định số: 861/QĐ - TTg ngày 04/6/2021 của Thủ tướng chính phủ về phê duyệt danh sách thôn đặc biệt khó khăn vùng dân tộc thiểu số miền núi tỉnh Lai Châu. Tại phiên tòa các bị cáo đề nghị HĐXX xem xét miễn toàn bộ tiền án phí Hình sự sơ thẩm cho các bị cáo, nên HĐXX miễn toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm cho cả hai bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Vàng Dinh S, Sùng A C phạm tội: "*Cướp tài sản*".

1. Về Hình phạt:

Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 168; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; điểm i khoản 1 Điều 52; Điều 17, 58, 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Vàng Dinh S 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù. Xử phạt bị cáo Sùng A C 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn thi hành hình phạt tù của các bị cáo được tính từ ngày 04/02/2021.

2. Về vật chứng: Căn cứ vào Điều 47- Bộ luật hình sự và Điều 106 - Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 01 con dao quắm dài 58cm, phần lưỡi sắt bằng kim loại được mài sắc một cạnh, phần rộng nhất của lưỡi dao là 04cm, lưỡi dao cong, không có mũi nhọn dài 31cm, phần cán bằng gỗ hình trụ tròn có chiều dài 27cm; 01 chiếc đèn pin màu đen, loại đèn pin có dây đội đầu, đèn đã qua sử dụng của Sùng A C và

01 chiếc đèn pin màu đen, loại đèn pin có dây đội đầu, đã qua sử dụng của Vàng Dinh S.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/7/2021 giữa Cơ quan điều tra Công an huyện Phong Thổ với Chi cục THADS huyện Phong Thổ).

3. Về án phí: Căn cứ vào khoản 1 điều 21; điểm đ khoản 1 điều 12; điều 15 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng cho cả hai bị cáo.

4. Quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu. Đại diện theo ủy quyền của bị hại anh Chèo Sần C, bị hại chị Chèo Siêu M có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh
- VKS tỉnh, huyện
- THA dân sự
- Cơ quan THAHS, CQĐT
- Bị cáo
- Bị hại
- Người có quyền lợi NVLQ
- Sở Tư pháp
- Lưu HS - TA .

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Phương

**THÀNH VIÊN
HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Phương

